

Số: 36 /2025/QĐ-CTUBND

Cần Thơ, ngày 17 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quyết định một số nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định một số nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định phân cấp thẩm quyền quyết định một số nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 6, khoản 2 Điều 8, khoản 3 Điều 10, Điều 11, điểm b khoản 6 Điều 14, khoản 3 Điều 17, điểm d khoản 1 Điều 20, điểm b khoản 2 Điều 22, khoản 2 Điều 28, khoản 2 Điều 32, khoản 2 Điều 34, Điều 44, điểm b khoản 2 Điều 46, khoản 6 Điều 50, điểm b khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 57, điểm b khoản 2 Điều 58, điểm b khoản 2 Điều 59, Điều 60, Điều 61, khoản 2 Điều 91 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến việc thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 2. Nội dung phân cấp

1. Sở Tài chính

a) Giao tài sản bằng hiện vật (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại, tài sản công khác có nguyên giá từ 01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản) cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn thành phố.

b) Thu hồi tài sản công (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại; tài sản công khác có nguyên giá từ 01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn thành phố (bao gồm cả tài sản công do Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố quản lý).

c) Điều chuyển tài sản công (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại; tài sản công khác có nguyên giá từ 01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản) giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn thành phố (bao gồm cả tài sản công do Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố quản lý).

2. Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố

a) Giao tài sản bằng hiện vật (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại), tài sản khác có nguyên giá dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản cho cơ quan, tổ chức của mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Quyết định mức khoán kinh phí nhà ở công vụ cụ thể áp dụng đối với đối tượng có tiêu chuẩn sử dụng nhà ở công vụ mà Nhà nước không có nhà ở công vụ để bố trí thuộc phạm vi quản lý; đối tượng, mức khoán kinh phí sử dụng máy móc thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý; việc khoán kinh phí sử dụng tài sản công khác theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP tại cơ quan, tổ chức của mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Xử lý vật tư, vật liệu thu hồi được trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP cho cơ quan, tổ chức của mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

d) Khai thác tài sản công theo quy định tại điểm d, điểm đ và điểm g khoản 1 Điều 14 và điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ, điểm e và điểm g khoản 1 Điều 50 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP tại cơ quan, tổ chức của mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên).

đ) Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

e) Thu hồi tài sản công (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại; tài sản công khác có nguyên giá từ 01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

g) Điều chuyển tài sản công (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại) giữa cơ quan, tổ chức của mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

h) Bán tài sản cố định (trừ xe ô tô các loại) có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản hoặc tài sản có giá trị đánh giá lại dưới 200 triệu đồng/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán tại cơ quan, tổ chức của mình và các cơ quan, tổ chức, thuộc phạm vi quản lý; tài sản công (trừ xe ô tô các loại) có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 250 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản, tài sản có giá trị đánh giá lại từ 50 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

i) Thanh lý tài sản công là tài sản cố định (trừ xe ô tô các loại) có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản hoặc tài sản có giá trị đánh giá lại dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán cơ quan, tổ chức của mình và các cơ quan, tổ chức, thuộc phạm vi quản lý; tài sản công là tài sản cố định (trừ xe ô tô các loại) có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản hoặc tài sản có giá trị đánh giá lại từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

k) Tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản tại cơ quan, tổ chức mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

l) Xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại (trừ nhà làm việc, công trình sự nghiệp, xe ô tô các loại) đối với tài sản công là tài sản cố định có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản tại cơ quan, tổ chức mình và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

m) Phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp phục vụ hoạt động của dự án, xe ô tô các loại) theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP đối với các dự án được giao làm chủ đầu tư hoặc dự án do các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc làm chủ đầu tư.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Giao tài sản bằng hiện vật (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại), tài sản khác có nguyên giá dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Quyết định mức khoán kinh phí nhà ở công vụ cụ thể áp dụng đối với đối tượng có tiêu chuẩn sử dụng nhà ở công vụ mà Nhà nước không có nhà ở công vụ

để bố trí thuộc phạm vi quản lý; đối tượng, mức khoán kinh phí sử dụng máy móc thiết bị cho cán bộ, công chức và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý; việc khoán kinh phí sử dụng tài sản công khác theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Xử lý vật tư, vật liệu thu hồi được trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

d) Khai thác tài sản công theo quy định tại điểm d, điểm đ và điểm g khoản 1 Điều 14 và điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ, điểm e và điểm g khoản 1 Điều 50 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên).

đ) Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý.

e) Thu hồi tài sản công (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại; tài sản công khác có nguyên giá từ 01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản) tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

g) Điều chuyển tài sản công (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại) giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

h) Bán tài sản cố định (trừ xe ô tô các loại) có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản hoặc tài sản có giá trị đánh giá lại dưới 200 triệu đồng/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán tại cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý; tài sản công (trừ xe ô tô các loại) có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 250 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản, tài sản có giá trị đánh giá lại từ 50 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

i) Thanh lý tài sản công là tài sản cố định (trừ xe ô tô các loại) có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản hoặc tài sản có giá trị đánh giá lại dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán tại cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý; tài sản công là tài sản cố định (trừ xe ô tô các loại) có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản, tài sản có giá trị đánh giá lại từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

k) Tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

l) Xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại (trừ nhà làm việc, công trình sự nghiệp, xe ô tô các loại) đối với tài sản công là tài sản cố định có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

m) Phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP đối với dự án do Ủy ban nhân dân phường, xã làm chủ đầu tư hoặc dự án do cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã làm chủ đầu tư.

4. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố

a) Giao tài sản bằng hiện vật (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại), tài sản khác có nguyên giá dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản cho đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Quyết định mức khoán kinh phí nhà ở công vụ cụ thể áp dụng đối với đối tượng có tiêu chuẩn sử dụng nhà ở công vụ mà Nhà nước không có nhà ở công vụ để bố trí thuộc phạm vi quản lý; đối tượng, mức khoán kinh phí sử dụng máy móc thiết bị cho đối tượng thuộc phạm vi quản lý; việc khoán kinh phí sử dụng tài sản công khác theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP tại đơn vị của mình và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Xử lý vật tư, vật liệu thu hồi được trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP cho đơn vị mình và đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

d) Khai thác tài sản công theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm đ, điểm e và điểm g khoản 1 Điều 50 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP tại đơn vị mình và đơn vị thuộc phạm vi quản lý; (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên).

đ) Thu hồi tài sản công (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại; tài sản công khác có nguyên giá từ 01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản) tại đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

e) Điều chuyển tài sản công (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô các loại) giữa đơn vị mình và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

g) Bán tài sản công (trừ xe ô tô các loại) có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 250 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản, tài sản có giá trị đánh giá lại từ 50 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán tại đơn vị mình và đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

h) Thanh lý tài sản công (trừ xe ô tô) có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản, tài sản có giá trị đánh giá lại từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản trong trường hợp tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán tại đơn vị mình và đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn

vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

i) Tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản tại đơn vị mình và đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

k) Xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại (trừ nhà làm việc, công trình sự nghiệp, xe ô tô các loại) đối với tài sản công là tài sản cố định có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 01 tỷ đồng/01 đơn vị tài sản tại đơn vị mình và đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

l) Phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp phục vụ hoạt động của dự án, xe ô tô các loại) theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP đối với các dự án được giao làm chủ đầu tư; tài sản phục vụ hoạt động của dự án đối với các dự án do đơn vị trực thuộc làm chủ đầu tư.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2025.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TT Thành ủy; TT. HĐND TP,
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- UBND xã, phường;
- Công báo thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, PKT. *kh*



CHỦ TỊCH

Trương Cảnh Tuyên